

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

*Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;
Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 373 thí sinh hạng B (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 20/10/2025 tại Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Nghệ An, địa chỉ: xã Vạn An, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Đặng Thanh Thương, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Nghệ An, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Đại úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí: Trung tá Phạm Văn Lực, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Bùi Thái Cường, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Nguyễn Quốc Phúc, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Trần Xuân Tiến, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Đặng Trọng Quang, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Phạm Công Thành, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Trung tá Bùi Thanh Sơn, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Phan Mạnh Quyền, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Hoàng Quốc Đạt, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Nguyễn Sỹ Thanh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Lê Đức Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Trần Quốc Hà, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Văn Công, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Quốc Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Phạm Thành Luân, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Phạm Hồng Tiến, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Tuấn Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Đình Trung, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Trần Thiện Hoàng, Sát hạch viên.

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08(Lưu)

[Chữ ký]

GIÁM ĐỐC


Đại tá Đinh Việt Dũng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 7925/QĐ-CAT-PC08 ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	NGUYỄN CÔNG ÁI	10/07/1972	*****71	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x	A1	006364
2	NGUYỄN THỊ AN	19/07/1987	*****63	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x		001442
3	CHU THỊ AN	15/02/1993	*****95	X. Kim Bảng, T. Nghệ An	x		00293
4	VÕ THỊ THANH AN	02/07/1975	*****78	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		003733
5	LÝ HOÀNG ANH	12/01/1997	*****25	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x	A1	001443
6	NGUYỄN THỊ THỦY ANH	10/10/1997	*****20	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		003813
7	ĐINH THỊ PHƯƠNG ANH	12/10/1991	*****09	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		004780
8	LÊ THỊ ANH	26/07/1989	*****08	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	004781
9	NGUYỄN THỊ ANH	18/12/1999	*****78	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		004823
10	HOÀNG MINH ANH	18/05/2001	*****83	P. Hàm Rồng, T. Thanh Hóa	x		004872
11	NGÔ THỊ VÂN ANH	08/07/1987	*****19	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		004873
12	NGUYỄN THỊ ÁNH	17/10/1978	*****00	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x	A1	004714
13	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	22/10/1988	*****26	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	004874
14	LÊ VĂN BÁ	15/10/1989	*****62	X. Kim Bảng, T. Nghệ An	x		004995
15	ĐẬU HUY BẢO	10/11/1998	*****25	X. Quỳnh Văn, T. Nghệ An	x		00633

16	TRƯƠNG XUÂN BẢO	01/01/2006	*****67	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		004895
17	NGUYỄN HOÀNG BẢO	10/01/2003	*****06	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A1	3072
18	NGUYỄN BÁ BẮC	09/07/1988	*****54	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		003675
19	TRẦN THỊ NGỌC BÉ	06/11/2001	*****55	X. Kim Bảng, T. Nghệ An	x	A1	003755
20	TRẦN HỮU BÉ	20/06/1991	*****36	X. Vân Du, T. Nghệ An	x		004875
21	PHẠM THỊ BÍCH	06/03/1994	*****98	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		004950
22	LÊ THANH BIÊN	25/08/1987	*****19	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		001882
23	VÕ THÁI BÌNH	11/02/2002	*****48	X. Thiên Nhân, T. Nghệ An	x	A1	004853
24	THÁI VĂN BÌNH	09/09/1996	*****07	X. Quan Thành, T. Nghệ An	x		004983
25	LỮ CẢNH BÓP	22/04/2001	*****54	X. Hùng Chân, T. Nghệ An	x	A1	004876
26	TRẦN ĐỨC CÔN	15/08/1982	*****03	X. Hữu Kiệm, T. Nghệ An	x		004814
27	NGUYỄN ĐÌNH CÔNG	15/05/1994	*****95	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		004988
28	TRẦN VĂN CÔNG	15/09/2001	*****84	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x	A1	004855
29	PHẠM THỊ HƯƠNG CÚC	08/03/1988	*****64	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		004782
30	CAO SỸ CUỒNG	04/09/1984	*****72	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		00469
31	NGUYỄN CẢNH CHÍ	06/06/1993	*****57	X. Nhân Hòa, T. Nghệ An	x	A1	004974
32	NGUYỄN NGỌC CHIẾN	13/06/1978	*****91	X. Nghĩa Khánh, T. Nghệ An	x		00671
33	NGUYỄN XUÂN CHIẾN	16/09/1984	*****95	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x		001445
34	NGUYỄN TRẦN CHIẾN	27/01/1997	*****17	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A1	004854
35	NGUYỄN THỊ CHUNG	02/12/1981	*****02	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		004813
36	PHAN CÔNG DANH	17/05/1992	*****49	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x	B11	003427

37	BÙI THỊ DẦU	19/04/1993	*****84	X. Hợp Minh, T. Nghệ An	x		003815
38	TRỊNH XUÂN DIỆU	22/12/1977	*****98	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		004825
39	NGUYỄN THỊ DỊU	12/09/2003	*****84	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x	A1	00234
40	NGUYỄN TẮT DỤC	28/01/1974	*****71	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		002078
41	HOÀNG THỊ DUNG	09/07/2002	*****52	X. Quế Phong, T. Nghệ An	x	A1	003933
42	ĐẶNG THỊ KIM DUNG	24/08/1995	*****19	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x	A1	004952
43	TRẦN THỊ MỸ DUNG	03/08/1985	*****39	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A1	003817
44	NGUYỄN THỊ DUNG	02/02/1990	*****08	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x		004481
45	NGUYỄN THỊ DUNG	02/09/1984	*****53	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		004815
46	HOÀNG THỊ DUNG	07/04/1991	*****69	X. Tam Thái, T. Nghệ An	x	A1	004588
47	NGUYỄN NGỌC DỪNG	03/03/1982	*****76	X. Tam Đồng, T. Nghệ An	x	A1	004942
48	PHAN VĂN DỪNG	08/03/1977	*****47	X. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	004816
49	NGUYỄN VĂN DỪNG	01/09/1993	*****49	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A1	004877
50	ĐÀO TIẾN DỪNG	13/09/1996	*****04	X. Tam Thái, T. Nghệ An	x	A1	004644
51	LƯƠNG VĂN DUY	14/03/2003	*****31	X. Yên Hòa, T. Nghệ An	x		002945
52	VÕ VĂN DUY	20/10/1982	*****83	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		004856
53	NGUYỄN THỊ DUYÊN	08/06/1995	*****45	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x	A1	003921
54	NGUYỄN THỊ THANH DUYÊN	24/09/2001	*****41	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A1	004857
55	HOÀNG XUÂN DỪNG	26/03/1980	*****91	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x	A1	004589
56	LÊ VĂN DƯƠNG	15/12/1986	*****86	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x	A1	00842
57	NGUYỄN VĂN DƯƠNG	17/02/1972	*****06	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		004939

58	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	01/01/2004	*****20	X. Phúc Lộc, T. Nghệ An	x	A1	004960
59	LÊ THỊ DƯƠNG	04/06/1991	*****74	P. Tây Hiếu, T. Nghệ An	x	A1	003818
60	TRẦN VĂN DƯƠNG	03/06/1988	*****77	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		004898
61	NGUYỄN TÀI ĐẠI	03/02/1983	*****60	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x		001906
62	NGUYỄN KIM ĐÀN	19/08/2005	*****78	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x	A1	004508
63	TRẦN TIẾN ĐẠT	17/09/2005	*****79	X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	004995
64	VI NGỌC ĐẠT	11/11/2005	*****01	X. Môn Sơn, T. Nghệ An	x	A1	006551
65	TRƯƠNG THÀNH ĐẠT	19/03/1998	*****09	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		00163
66	HOÀNG TRỌNG ĐẠT	02/02/1983	*****28	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x		003461
67	NGUYỄN QUANG ĐĂNG	17/03/2002	*****69	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	004975
68	LƯU VĂN ĐẦU	10/10/1967	*****43	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		004948
69	TRỊNH THẾ DIỆP	28/09/1995	*****30	P. Tây Hiếu, T. Nghệ An	x		001446
70	NGUYỄN ĐỨC ĐÌNH	14/02/2004	*****88	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x	A1	004896
71	ĐOÀN VĂN ĐỊNH	05/04/1990	*****95	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x		003462
72	NGÔ THỊ ĐÔNG	12/08/1996	*****04	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		003816
73	TRẦN CÔNG ĐÔNG	19/09/1993	*****09	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		004897
74	LÊ THỊ ĐỨC	06/07/1983	*****62	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x		00672
75	TRẦN QUỐC ĐỨC	20/10/1974	*****81	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		003508
76	VŨ THỊ TRÀ GIANG	21/09/1979	*****22	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x		00897
77	NGUYỄN THỊ GIANG	17/07/1977	*****12	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		001845
78	PHẠM THỊ GIANG	05/04/1985	*****77	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x		004351

79	NGUYỄN THỊ GIANG	22/11/1985	*****61	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x	A1	003819
80	NGUYỄN THỊ GIANG	05/05/1997	*****47	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	003820
81	LÊ THỊ GIANG	22/04/1993	*****55	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		004783
82	LẠI THỊ HÀ GIANG	28/10/2005	*****48	X. Nghĩa Khánh, T. Nghệ An	x	A1	004748
83	NGUYỄN ĐĂNG GIANG	22/09/1983	*****26	X. Tam Thái, T. Nghệ An	x		004590
84	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	15/06/1986	*****25	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		004622
85	NGUYỄN VĂN HÀ	02/02/1998	*****16	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		003683
86	TRẦN HOÀNG VIỆT HÀ	02/09/1999	*****24	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	006010
87	TRẦN VĂN HÀ	09/11/1980	*****83	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x	A1	00674
88	NGUYỄN THỊ HÀ	21/09/1985	*****54	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		004817
89	ĐẶNG SƠN HẢI	01/01/1978	*****26	X. Đức Minh, T. Hà Tĩnh	x		003695
90	LƯƠNG THỊ HẢI	17/03/1996	*****69	X. Thông Thụ, T. Nghệ An	x	A1	004767
91	NGUYỄN NHẬT HẢI	17/07/1985	*****17	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		004977
92	NGUYỄN XUÂN HẢI	20/04/1975	*****60	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	004591
93	NGUYỄN HỮU HẢI	21/10/1996	*****33	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A1	004879
94	TRẦN THỊ HẠNH	25/11/1991	*****84	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A1	004943
95	NGUYỄN THỊ HẠNH	16/02/1998	*****37	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	004818
96	TRẦN THỊ MỸ HẠNH	30/10/1990	*****82	X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		004827
97	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	11/04/1999	*****26	X. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x	A1	004826
98	ĐẶNG THỊ HẠNH	31/10/2002	*****29	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		004858
99	TRẦN THỊ BÍCH HẠNH	05/04/1984	*****51	X. Hạnh Lâm, T. Nghệ An	x		004881

100	BÙI TRỌNG HÀO	02/09/1995	*****79	X. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		002975
101	NGUYỄN THỊ HẢO	10/11/1975	*****58	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		004828
102	HỒ THỊ HẢO	05/05/1981	*****28	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x		004592
103	NGUYỄN THỊ HẰNG	10/06/1987	*****49	X. Tam Đồng, T. Nghệ An	x		002783
104	LÊ THỊ HẰNG	06/10/1968	*****18	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x		00326
105	CAO THỊ HẰNG	27/04/1998	*****44	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x		003343
106	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	17/02/1983	*****80	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x		004713
107	HOÀNG THỊ THU HẰNG	21/12/1995	*****09	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		004880
108	TRẦN THỊ HIỀN	21/02/1998	*****70	X. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x	A1	002785
109	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	10/02/1981	*****30	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A1	005099
110	LƯU THỊ HIỀN	14/02/1981	*****62	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	004819
111	VÕ THỊ HIỀN	18/09/1990	*****62	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		004787
112	PHẠM THỊ THU HIỀN	12/12/1985	*****44	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A1	004786
113	NGUYỄN THƯƠNG HIỀN	02/03/2002	*****62	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A1	004785
114	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	17/03/1992	*****35	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x	A1	004484
115	LÊ THỊ THÚY HIỀN	24/09/2005	*****56	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A1	004829
116	ĐẶNG THỊ HIỀN	31/05/1989	*****43	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	004593
117	ĐẶNG THỊ HIỀN	03/06/1992	*****50	X. Tam Thái, T. Nghệ An	x	A1	004594
118	NGUYỄN VĂN HIỆP	25/04/1996	*****88	X. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x	A1	003465
119	NGUYỄN PHÚ HIẾU	18/02/1999	*****10	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		001266
120	NGUYỄN THỊ HIẾU	20/11/1980	*****76	X. Kim Bảng, T. Nghệ An	x		006012

121	HOÀNG ĐÌNH MINH HIẾU	09/01/2005	*****62	X. Sơn Tiến, T. Hà Tĩnh	x		004859
122	TRẦN THỊ HOA	09/09/1988	*****31	X. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x		002786
123	NGUYỄN THỊ HOA	16/01/1981	*****92	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		002308
124	ĐÀM THỊ HOA	20/07/1993	*****30	X. Châu Bình, T. Nghệ An	x		004041
125	NGUYỄN VĂN HÒA	12/11/1997	*****30	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x	A1	002561
126	LÊ VIỆT HÒA	07/08/1994	*****73	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		004788
127	ĐẶNG THỊ HOÀI	15/05/2001	*****88	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		004830
128	TRẦN NGỌC HOÀN	04/08/2001	*****27	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		004956
129	PHẠM THỊ HOÀN	06/10/1992	*****77	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		004789
130	LÊ VĂN HOÀNG	16/10/2002	*****98	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x	A1	00851
131	LÊ XUÂN HOÀNG	10/07/1980	*****13	X. Thần Lĩnh, T. Nghệ An	x		003821
132	NGUYỄN HỮU HOÀNG	02/09/1994	*****48	X. Cát Ngan, T. Nghệ An	x	A1	004831
133	ĐẶNG ĐÌNH HOÀNG	20/04/2001	*****85	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A1	005686
134	NGUYỄN VĂN HUẤN	26/08/1991	*****70	X. Sơn Tiến, T. Hà Tĩnh	x		004987
135	TRƯƠNG THỊ HUỆ	01/07/1991	*****01	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x		004416
136	LÊ HUY HUỆ	09/10/1972	*****74	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x	A1	003002
137	NGUYỄN THỊ HUỆ	14/11/1991	*****85	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		004832
138	NGUYỄN VĂN HÙNG	25/06/1997	*****13	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		002926
139	TRẦN VĂN HÙNG	26/05/1985	*****99	X. Quỳnh Sơn, T. Nghệ An	x		001740
140	NGUYỄN ĐÌNH HÙNG	26/03/1995	*****74	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x		004597
141	DƯƠNG MẠNH HÙNG	22/04/1987	*****98	X. Tam Thái, T. Nghệ An	x	A1	004596

142	NGUYỄN QUANG HUY	16/05/1994	*****57	X. Nghĩa Hành, T. Nghệ An	x	A1	004862
143	HOÀNG THỊ HUYỀN	22/01/1989	*****32	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x		001242
144	NGUYỄN THỊ HUYỀN	02/11/2001	*****98	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	003468
145	PHẠM DOÃN HUYỀN	26/10/1976	*****74	X. Tân An, T. Nghệ An	x	A1	003130
146	LÊ THỊ HUYỀN	22/02/1985	*****43	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x		003822
147	VÕ THỊ KHÁNH HUYỀN	15/09/2001	*****86	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	004985
148	THÁI VĂN HUỠNH	09/11/1987	*****75	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		003855
149	LƯU ĐÌNH HÙNG	14/06/2001	*****03	X. Tân An, T. Nghệ An	x		003178
150	PHAN ĐÌNH HÙNG	16/11/1999	*****57	X. Trường Lưu, T. Hà Tĩnh	x		003956
151	HỒ THỊ HƯƠNG	12/11/2001	*****66	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x		004047
152	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	02/06/1987	*****30	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x		004138
153	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	07/08/1977	*****50	X. Hạnh Lâm, T. Nghệ An	x		004791
154	HỒ LAN HƯƠNG	23/09/1978	*****33	X. Hạnh Lâm, T. Nghệ An	x		004790
155	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	02/02/1983	*****46	X. Hữu Kiệm, T. Nghệ An	x	A1	004820
156	TRẦN THỊ THANH HƯƠNG	30/10/1982	*****51	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		004834
157	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	19/03/2002	*****73	X. Hồng Lộc, T. Hà Tĩnh	x	A1	004833
158	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	02/11/1980	*****34	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	004792
159	HOÀNG TRUNG KIÊN	01/01/1982	*****42	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x	A1	006559
160	NGUYỄN THỊ KIỀU	12/10/1999	*****20	X. Xuân Lâm, T. Nghệ An	x		004863
161	NGUYỄN THỊ MINH KIM	02/06/1988	*****63	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x	A1	004598
162	NGUYỄN VĂN KỶ	28/10/1968	*****36	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		00477

163	ĐINH HỮU KỶ	12/09/1990	*****61	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		004901
164	HOÀNG VĂN KHÁNH	31/08/2002	*****07	X. Thuần Trung, T. Nghệ An	x	A1	004793
165	NGUYỄN TRỌNG KHÁNH	01/05/2007	*****54	X. Con Cuông, T. Nghệ An	x		003989
166	NGUYỄN VĂN KHẮN	12/03/1987	*****26	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		003004
167	PHAN THỊ LAM	13/12/1985	*****00	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		002449
168	TRỊNH XUÂN LAM	04/04/1981	*****50	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		004982
169	BÙI THỊ LÊ	03/06/1990	*****25	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	001526
170	NGUYỄN THỊ LÊ	18/06/1992	*****22	X. Tam Thái, T. Nghệ An	x	A1	004599
171	PHẠM THỊ THUY LIÊN	11/08/1981	*****63	X. Con Cuông, T. Nghệ An	x		003469
172	CAO THỊ LIỄU	24/04/1995	*****76	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x	A1	004049
173	NGUYỄN THỊ LIỆU	25/09/1975	*****39	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		004953
174	VÕ TÀI LINH	08/07/1991	*****92	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		003656
175	NGUYỄN HOÀNG LINH	07/02/2006	*****78	X. Con Cuông, T. Nghệ An	x	A1	006560
176	HOÀNG THỊ LINH	15/06/1990	*****35	P. Thành Liệt, TP. Hà Nội	x		002450
177	VÕ THỊ THUY LINH	28/09/1999	*****09	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		004957
178	ĐINH THỊ LINH	25/02/2004	*****42	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		004961
179	VÕ THỊ KHÁNH LINH	09/11/2003	*****99	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x	A1	003823
180	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	25/02/1990	*****50	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		004794
181	DƯƠNG THỊ LINH	19/05/1996	*****37	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x		004492
182	TRẦN THỊ LINH	03/05/2003	*****60	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x		004821
183	NGUYỄN THỊ THU LINH	13/11/2002	*****69	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		004835

184	LẠI THỊ MỸ LINH	02/08/1995	*****21	X. Tiên Điền, T. Hà Tĩnh	x		003972
185	ĐẶNG THỊ LĨNH	13/02/1981	*****26	P. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		004989
186	CAO THỊ LĨNH	06/09/1987	*****28	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x		004600
187	NGUYỄN THỊ LOAN	20/02/1969	*****83	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x		002499
188	LƯU THỊ LOAN	03/11/1993	*****60	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x	A1	003824
189	NGUYỄN THỊ LOAN	10/11/1995	*****68	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x	A1	004601
190	NGUYỄN THANH LONG	03/10/1971	*****64	X. Đức Minh, T. Hà Tĩnh	x		003056
191	BÙI VĂN LONG	21/02/1992	*****63	X. Mường Chông, T. Nghệ An	x		002980
192	HOÀNG PHI LONG	10/08/1993	*****40	X. Nam Gianh, T. Quảng Trị	x		003825
193	NGUYỄN VĂN LỢI	21/06/1988	*****01	X. Lương Sơn, T. Nghệ An	x		004882
194	HỒ THỊ LUYẾN	01/08/1983	*****03	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		002908
195	VÕ THỊ LƯỢNG	06/05/1994	*****01	P. Thái Hòa, T. Nghệ An	x		004315
196	HỒ THỊ LÝ	23/10/1989	*****20	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x		004774
197	TRẦN HOA LÝ	20/07/1989	*****16	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x	A1	004143
198	CAO THỊ MAI	07/11/1991	*****66	X. An Châu, T. Nghệ An	x		003353
199	NGUYỄN THỊ MAI	15/02/1992	*****20	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		003124
200	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	29/12/1990	*****35	X. Tam Thái, T. Nghệ An	x		004710
201	ĐẶNG THỊ NGỌC MAI	16/04/1998	*****86	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		004795
202	NGUYỄN TIẾN MAI	15/06/1988	*****05	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x		004649
203	HỒ PHI MẠNH	15/05/1989	*****04	X. Vân Du, T. Nghệ An	x		004990
204	VI ĐÌNH MẠO	06/07/1987	*****25	X. Con Cuông, T. Nghệ An	x	A1	00858

205	NGUYỄN THỊ MẠO	10/04/1976	*****26	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		004945
206	PHẠM QUANG MINH	21/05/1997	*****90	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		003983
207	HOÀNG THỊ MINH	14/09/1986	*****88	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		003827
208	LÔ THỊ MAI MY	12/04/2001	*****22	X. Tam Thái, T. Nghệ An	x	A1	004962
209	NGUYỄN THỊ LÊ NA	29/07/2001	*****55	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	004991
210	BÙI THỊ NA	13/04/1997	*****94	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A1	004837
211	PHAN VĂN NAM	19/07/2001	*****58	X. Kim Bảng, T. Nghệ An	x	A1	004864
212	LÔ VĂN NĂM	01/07/1993	*****28	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x	A1	004602
213	NGUYỄN THỊ NINH	12/06/1985	*****94	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		004968
214	NGÔ XUÂN NUÔI	26/01/2000	*****33	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x		004607
215	VI THỊ QUỲNH NGA	12/09/1996	*****57	X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	003354
216	HOÀNG THỊ NGA	21/10/1997	*****95	X. An Châu, T. Nghệ An	x		003795
217	LÊ THỊ THANH NGA	27/11/1981	*****42	X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		004323
218	NGUYỄN THỊ NGÂN	07/02/1994	*****02	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x		004144
219	NGUYỄN THỊ NGÂN	20/10/1980	*****71	X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		004838
220	LÊ VĂN NGHỊ	20/10/1960	*****18	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		00885
221	NGUYỄN VĂN NGHĨA	06/10/1990	*****75	X. Nam Đàn, T. Nghệ An	x	A1	004604
222	NGUYỄN BẢO NGỌC	12/02/1973	*****52	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x	A1	003437
223	TRẦN VĂN NGỌC	05/07/1988	*****88	X. Phúc Lộc, T. Nghệ An	x		004903
224	HỒ TRUNG NGUYỄN	02/08/2006	*****44	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		003931
225	PHẠM THỊ NGUYỆT	20/08/1991	*****97	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x		00112

226	TRẦN THỊ THANH NHÃ	16/09/1991	*****11	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		004963
227	LÊ VĂN NHÂN	03/10/1991	*****53	X. Sơn Tiến, T. Hà Tĩnh	x		004865
228	PHẠM XUÂN NHẬT	19/05/1983	*****77	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		003008
229	NGUYỄN LÊ UYÊN NHI	11/06/2004	*****14	X. Lam Thành, T. Nghệ An	x		004840
230	LÊ THỊ KIM OANH	20/07/1997	*****30	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x	A1	002526
231	NGUYỄN THỊ OANH	03/03/2000	*****66	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x	A1	00365
232	VŨ THỊ OANH	12/07/1986	*****74	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x		003526
233	TRẦN THỊ OANH	28/03/1982	*****39	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		004958
234	HỒ HUY PHONG	10/10/1971	*****70	X. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		004499
235	NGUYỄN DUY PHÚ	08/03/2007	*****77	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x		003092
236	NGUYỄN TRỌNG PHÚ	25/08/1988	*****14	X. Cẩm Bình, T. Hà Tĩnh	x		004978
237	ĐINH VIỆT PHÚC	03/06/1986	*****42	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x	A1	001195
238	PHAN VĂN PHÚC	04/03/1992	*****17	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		004884
239	TRẦN VĂN PHƯỚC	15/01/2007	*****39	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x		004866
240	NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG	28/02/2001	*****14	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A1	004867
241	LÊ TIẾN QUANG	19/12/1995	*****82	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		002988
242	NGUYỄN HỮU QUANG	28/08/1978	*****01	X. Con Cuông, T. Nghệ An	x	A1	003334
243	NGUYỄN SINH QUÂN	21/02/1992	*****87	X. Yên Trung, T. Nghệ An	x		003990
244	HỒ ĐÌNH QUÂN	08/10/1990	*****45	X. Thiên Nhãn, T. Nghệ An	x		006565
245	ĐẶNG DANH QUÂN	25/09/2004	*****57	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x	A1	006582
246	NGUYỄN VIỆT QUÂN	14/08/1995	*****29	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		004986

247	PHAN VĂN QUÂN	09/07/1996	*****58	X. Tam Đồng, T. Nghệ An	x	A1	004906
248	LÊ ĐÌNH QUÂN	22/01/2000	*****28	X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		004905
249	HOÀNG VĂN QUYẾT	18/07/1986	*****52	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x		004992
250	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	24/04/1985	*****56	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x		004711
251	NGUYỄN THỊ LỆ QUỲNH	26/03/1990	*****60	X. Tam Đồng, T. Nghệ An	x		004842
252	NGUYỄN KHẮC SAO	13/06/1996	*****43	X. Quỳnh Sơn, T. Nghệ An	x		004293
253	HỒ HỮU SÁU	19/08/1976	*****85	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x		001133
254	PHAN THỊ SEN	05/08/1994	*****05	X. Quang Đông, T. Nghệ An	x	A1	006566
255	PHẠM VĂN SINH	02/08/1966	*****95	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		002824
256	LÊ VĂN SINH	22/02/1983	*****14	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x	A1	004996
257	TRẦN VĂN SƠN	22/05/1985	*****79	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		006091
258	THÁI BÁ SƠN	05/06/1962	*****96	X. Tam Đồng, T. Nghệ An	x	A1	00811
259	BÙI NGỌC SƠN	18/06/1996	*****52	X. Đông Hiếu, T. Nghệ An	x	A1	002567
260	NGUYỄN CẢNH HOÀNG SƠN	08/06/1989	*****75	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		004964
261	NGUYỄN BÁ SƠN	30/09/1975	*****89	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	004798
262	NGUYỄN THANH SƠN	06/06/1971	*****64	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x		004843
263	HỒ SỸ SƠN	17/11/2001	*****69	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x	A1	004868
264	NGUYỄN VĂN SƠN	10/11/1979	*****99	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		004869
265	HỒ CÔNG SƠN	26/03/1985	*****46	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		004885
266	HỒ XUÂN SƯƠNG	18/12/1992	*****46	X. Nghĩa Mai, T. Nghệ An	x		00248
267	PHẠM THỊ NGỌC SƯƠNG	16/12/1997	*****33	X. Quỳnh Châu, T. Nghệ An	x	A1	004557

268	TRẦN VĂN TÀI	09/02/2006	*****83	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x		003413
269	ĐỖ THỂ TÀI	25/01/1992	*****91	X. Mang Yang, T. Gia Lai	x		004993
270	NGUYỄN CÔNG TÀI	15/04/2007	*****58	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x		004650
271	LÊ THỊ TAM	02/05/1991	*****76	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		004799
272	LƯƠNG VĂN TÁM	26/07/1977	*****86	X. Sơn Lâm, T. Nghệ An	x		00482
273	CAO ĐỨC TÁM	02/08/1995	*****92	X. An Châu, T. Nghệ An	x	A1	004908
274	THÁI BÁ TÂM	02/03/1964	*****04	X. Tam Đồng, T. Nghệ An	x		00813
275	NGUYỄN HỮU TÂM	12/02/1987	*****66	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		003063
276	ĐẶNG VĂN TÂM	03/06/1969	*****83	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004800
277	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TÂM	17/09/1993	*****07	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		004801
278	TRẦN THỊ THANH TÂM	22/07/1995	*****58	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		004802
279	HOÀNG THỦY TIÊN	05/03/1995	*****23	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		006350
280	ĐẬU NGỌC TÌNH	10/07/1976	*****33	X. An Châu, T. Nghệ An	x	A1	004688
281	NGUYỄN HỮU TOÀN	24/03/1983	*****45	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		003694
282	TÔ BÁ TOÀN	18/04/2001	*****61	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A1	004807
283	NGUYỄN TIÊN TOÀN	13/06/1993	*****50	X. Hoa Quân, T. Nghệ An			4976
284	ĐẶNG THỊ CẨM TÚ	18/03/1999	*****90	X. Con Cuông, T. Nghệ An	x	A1	002831
285	NGUYỄN TRỌNG TÚ	25/08/1964	*****06	X. Nghĩa Hành, T. Nghệ An	x		002918
286	PHẠM NGUYỄN CẨM TÚ	28/10/2000	*****18	X. Quế Phong, T. Nghệ An	x	A1	002935
287	PHÚ THỊ NGỌC TÚ	28/02/1991	*****68	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		002832
288	LÊ THỊ TÚ	22/02/1992	*****52	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		004808

289	NGUYỄN THANH TÚ	02/08/1989	*****07	X. Ia Dom, T. Gia Lai	x		004997
290	NGUYỄN VĂN TUẤN	21/01/1996	*****00	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	006601
291	NGUYỄN VĂN TUẤN	06/07/1991	*****27	X. Nghĩa Khánh, T. Nghệ An	x	A1	003955
292	VÕ CÁT TUẤN	13/01/2002	*****82	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x	A1	004870
293	TRẦN VĂN TUẤN	03/07/1988	*****40	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x	A1	004655
294	NGUYỄN THANH TÙNG	23/07/1996	*****94	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x	A1	004810
295	ĐẶNG HOÀNG TÙNG	20/02/2007	*****76	X. Tam Đồng, T. Nghệ An	x		004890
296	CAO THỊ TUYẾT	12/03/1991	*****28	P. Bắc Hồng Lĩnh, T. Hà Tĩnh	x		004980
297	NGUYỄN THỊ TƯỜNG	26/06/1993	*****92	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x	A1	00345
298	ĐẶNG VĂN THÁI	24/03/1988	*****00	X. Vũ Quang, T. Hà Tĩnh	x		006705
299	PHAN VĂN THÁI	25/05/1983	*****85	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x		003665
300	TRẦN THỊ THANH	13/07/1990	*****15	X. Quan Thành, T. Nghệ An	x		006594
301	CAO THỊ THANH	16/04/1972	*****47	X. Châu Hồng, T. Nghệ An	x		002034
302	TRẦN VĂN THÀNH	18/07/1995	*****65	X. Nghĩa Thọ, T. Nghệ An	x		00169
303	ĐINH XUÂN THÀNH	28/04/1993	*****98	X. Xuân Lâm, T. Nghệ An	x		004803
304	LÊ THỊ THẢO	20/10/1986	*****35	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		00889
305	NGUYỄN THỊ THẢO	10/03/1976	*****58	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x	A1	004946
306	NGUYỄN THỊ THẢO	10/08/1994	*****73	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		004954
307	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	11/01/1999	*****98	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	004845
308	ĐẶNG THỊ THU THẢO	27/06/2004	*****13	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		004844
309	TRƯƠNG THỊ THẢO	15/07/1998	*****61	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x		004610

310	VI VĂN THẢO	13/04/1983	*****64	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x		004611
311	NGUYỄN THỊ THẢO	12/02/1993	*****71	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		004805
312	HOÀNG THỊ THẨM	04/06/1985	*****03	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x		001246
313	HỒ ĐỨC THẮNG	15/01/1990	*****03	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x		004371
314	NGUYỄN VĂN THẮNG	24/04/1993	*****81	X. Thành Bình Thọ, T. Nghệ An	x	A1	001021
315	NGUYỄN THỊ THẮNG	07/06/1987	*****18	X. Nghĩa Khánh, T. Nghệ An	x		002569
316	PHAN VĂN THẮNG	25/05/2001	*****13	X. Yên Xuân, T. Nghệ An	x		004887
317	NGUYỄN THỊ THIÊN	11/07/1988	*****12	X. Cát Ngạn, T. Nghệ An	x		004972
318	NGUYỄN CẢNH THỐNG	27/09/1983	*****88	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		004847
319	HOÀNG THỊ THƠ	18/10/2000	*****02	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		004947
320	NGUYỄN THỊ THƠ	10/01/1989	*****72	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		004846
321	LƯƠNG VĂN THƠM	10/10/1975	*****04	X. Sơn Lâm, T. Nghệ An	x	A1	003763
322	LÊ XUÂN THƠM	04/08/1979	*****48	X. Hải Lộc, T. Nghệ An	x		001726
323	LÔ VĂN THU	09/12/1978	*****41	X. Sơn Lâm, T. Nghệ An	x		006250
324	PHẠM THỊ HOÀI THU	26/09/2005	*****86	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	004969
325	TRẦN THỊ MINH THUẬN	29/08/2002	*****14	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A1	004583
326	ĐÀM THỊ THÙY	06/01/1987	*****59	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		003828
327	LÊ THỊ THỦY	10/08/1980	*****23	P. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		006302
328	NGUYỄN THỊ THỦY	07/07/1987	*****79	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		00833
329	CAO THỊ THU THỦY	01/07/1984	*****25	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		002917
330	HỒ THỊ THỦY	20/05/1988	*****40	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		003829

331	NGUYỄN THỊ THỦY	01/01/2001	*****95	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x		004613
332	PHẠM THỊ THÚY	09/02/1992	*****69	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		003774
333	NGUYỄN THỊ THÚY	20/11/1995	*****59	X. Kim Bảng, T. Nghệ An	x		002882
334	PHẠM THỊ THÚY	20/10/1974	*****91	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x		004822
335	PHÙNG THỊ THUYỀN	10/10/1997	*****08	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		006688
336	TRƯƠNG THỊ THỰC	04/05/1996	*****84	X. Nghĩa Khánh, T. Nghệ An	x	A1	002507
337	CAO THỊ HOÀI THƯƠNG	28/02/1999	*****74	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		003136
338	ĐÀM VĂN THƯƠNG	28/05/1986	*****63	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x		001455
339	QUANG THỊ THƯƠNG THƯƠNG	02/07/1998	*****69	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x		001335
340	ĐẶNG THỊ HUYỀN THƯƠNG	19/01/2005	*****28	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		003808
341	HỒ THỊ THƯƠNG	15/05/1989	*****53	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		004806
342	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	04/04/2004	*****47	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		004849
343	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	20/06/1985	*****30	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x	A1	004848
344	HỒ THỊ THƯƠNG	02/11/1990	*****78	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x		004612
345	HOÀNG THƯỜNG	10/01/1992	*****92	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x		004909
346	VŨ NGỌC THƯỜNG	10/06/1982	*****88	X. Tam Thái, T. Nghệ An	x	A1	004190
347	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	02/09/1990	*****36	X. An Châu, T. Nghệ An	x		005868
348	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	05/06/2001	*****23	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x		004064
349	NGUYỄN THỊ TRANG	11/05/1991	*****15	P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An	x		004965
350	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	12/01/1987	*****64	X. Thản Lĩnh, T. Nghệ An	x		004970
351	VÕ DUY TRÍ	16/08/1993	*****66	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x	A1	004172

352	HÀ THỊ TRONG	09/03/1989	*****41	X. Thần Lĩnh, T. Nghệ An	x		003932
353	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	20/11/2005	*****70	P. Hòa Hiệp, T. Đắk Lắk	x	A1	004889
354	LƯU THỊ TRÚC	12/02/1991	*****07	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x	A1	004732
355	TRẦN VĂN TRUNG	14/10/1973	*****53	X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		006732
356	NGUYỄN THÁI TRUNG	16/06/1999	*****80	X. Tam Thái, T. Nghệ An	x		004504
357	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	28/11/1985	*****58	X. Yên Trung, T. Nghệ An	x	A1	003842
358	NGUYỄN ĐÌNH TRƯỜNG	08/12/1987	*****43	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x		00891
359	HÀ XUÂN TRƯỜNG	26/02/1990	*****32	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x		002393
360	NGUYỄN THỊ THU UYÊN	24/08/1996	*****45	X. Trung Lộc, T. Nghệ An	x	A1	004966
361	LỘC THỊ VÂN	15/03/1983	*****18	X. Nga My, T. Nghệ An	x		005848
362	NGUYỄN THỊ CẨM VÂN	03/02/2002	*****77	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	004851
363	PHẠM THỊ HÀ VÂN	15/10/1986	*****33	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004296
364	NGUYỄN VĂN VINH	17/07/2002	*****51	X. Vạn An, T. Nghệ An	x	A1	006714
365	ĐÌNH VĂN VINH	26/04/1971	*****73	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x		003954
366	NGUYỄN THỌ VINH	06/09/1975	*****17	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		004871
367	HỒ ĐỨC VỊNH	28/08/1984	*****53	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x		001197
368	TRẦN MẠNH VŨ	15/09/1998	*****40	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004892
369	TRẦN VĂN VUI	03/03/1993	*****87	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		004724
370	LÊ THỊ XUÂN	13/11/1983	*****54	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	004812
371	NGUYỄN NHƯ Ý	02/06/1992	*****86	X. Hạnh Lâm, T. Nghệ An	x	A1	003872
372	NGUYỄN ĐÌNH YÊN	20/01/1992	*****04	X. Thành Bình Thọ, T. Nghệ An	x	A1	00872

373	TRẦN THỊ YÊN	20/08/1986	*****19	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		004852
-----	--------------	------------	---------	---------------------------	---	--	--------